

UBND HUYỆN GIA LỘC
TRƯỜNG MN GIA HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12/KH-MNGH

Yết Kiêu, ngày 08 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC
NĂM HỌC 2024 - 2025

Căn cứ Quyết định số 2215/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Hải Dương về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 1849/SGDDĐT-GDMN ngày 04/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Hải Dương về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2024 - 2025; Căn cứ Hướng dẫn số 243/PGD ĐT-GDMN, ngày 06/9/2024 của Phòng GD&ĐT huyện Gia Lộc về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2024 - 2025;

Căn cứ chủ đề năm học 2024-2025 của toàn ngành giáo dục: "Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới, sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo"

Trường mầm non Gia Hòa xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 như sau:

I. Đặc điểm tình hình:

1. Tình hình địa phương:

Trường Mầm non Gia Hòa, nằm ở phía tây của huyện Gia Lộc, cách trung tâm huyện 2.000 m thuộc Thôn Khăn, xã Yết Kiêu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Địa điểm của trường đặt tại trung tâm thuận tiện việc đưa đón con của các bậc phụ huynh, Yết Kiêu là địa phương có truyền thống cách mạng, nhân dân trong xã có truyền thống hiếu học, phong trào giáo dục được quan tâm của cấp ủy Đảng, Chính quyền và các ban ngành đoàn thể cùng hội cha mẹ học sinh. Đảng bộ và nhân dân xã Yết Kiêu đã phát huy nội lực của mình tập trung mọi nguồn lực để xây dựng nông thôn mới. Nghề nghiệp chính của địa phương là sản xuất nông nghiệp. Ngoài ra còn một số hộ kinh doanh và nghề phụ như nghề thợ mộc, xây dựng, ấp trứng, kinh doanh buôn bán. Tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương tiếp tục tăng trưởng; văn hoá xã hội có nhiều tiến bộ; an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội được duy trì ổn định, Quốc phòng Quân sự địa phương được củng cố; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân tiếp tục được nâng lên.

Trong những năm qua, thực hiện công cuộc đổi mới xã Yết Kiêu đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng: Kinh tế phát triển với mức tăng trưởng cao; Văn hóa - Xã hội, y tế, giáo dục có nhiều tiến bộ; An ninh - quốc phòng được đảm bảo và giữ vững. Cơ sở hạ tầng như: Điện, đường, trường, trạm, nhà văn hóa các khu được xây dựng

khang trang, hệ thống đường giao thông được mở rộng; Hệ thống chính trị được tăng cường, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân trong xã từng bước được cải thiện và nâng cao, bộ mặt nông thôn càng khởi sắc, từ đó đã tác động rất lớn và tạo điều kiện thuận lợi cho sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo của địa phương ngày càng phát triển.

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024

2.1. Về số lượng:

- Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp: Tổng: $317/389= 81,5\%$ Trong đó:
- + Nhà trẻ: $76/146=52.1\%$ (Vượt chỉ tiêu giao 4,3%); + Mẫu Giáo: $241/243= 99,2\%$

2.2. Về chất lượng:

a. Chất lượng nuôi dưỡng.

- 100% trẻ ăn bán tại trường, trẻ được ăn theo thực đơn đa dạng các món ăn, phù hợp từng mùa và thực tế địa phương, cân đối các chất dinh dưỡng, đủ 4 nhóm thực phẩm. Đảm bảo thực phẩm tươi, ngon, đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng, được mua theo đúng hợp đồng. Các chất dinh dưỡng được cân đối theo phần mềm dinh dưỡng, khoa học.
- 100% trẻ được đảm bảo an toàn không có trường hợp trẻ ngộ độc thực phẩm trong trường mầm non.

b. Chất lượng chăm sóc.

- 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn về mọi mặt. Trẻ được chăm sóc chu đáo, có đồ dùng vệ sinh cá nhân riêng. Trẻ được đảm bảo thoáng mát mùa hè, ấm áp mùa đông.
- 100% trẻ đến trường được cân, đo, theo dõi sức khỏe trên biểu đồ tăng trưởng, kết quả cụ thể:
Tỷ lệ trẻ đạt BT: + Về cân nặng đạt: 100% (Tăng so với đầu năm 4,5%);
+ Về chiều cao đạt: 99.8% (Tăng so với đầu năm 2,1%)
- 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ 1 lần/năm. Các lớp trao đổi phối kết hợp phụ huynh và có biện pháp chăm sóc trẻ mắc bệnh và tuyên truyền hướng dẫn phụ huynh chăm sóc phòng dịch bệnh cho trẻ tại nhà đạt kết quả tốt.

c. Chất lượng giáo dục.

- 100% học đúng độ tuổi và học chương trình giáo dục mầm non theo quy định, thực hiện phần mềm lập kế hoạch giáo dục và ứng dụng công nghệ số vào các hoạt động, tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến hiệu quả, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Tuyên truyền hướng dẫn phụ huynh cho trẻ vui chơi, học tập tại nhà đạt kết quả tốt.
- 100% trẻ được đánh giá cuối chủ đề, cuối giai đoạn và đánh giá chất lượng cuối năm đạt được những chỉ số theo đúng độ tuổi.
- Trẻ khỏe mạnh, nhanh nhẹn có nền nếp và thói quen tốt, có những kỹ năng tự phục vụ ban đầu.
- Kết quả các mặt:

- + Tỷ lệ bé chầm đạt 96% ; BĐ ngoại: 96%; BĐ toàn diện: 94,5%.
- + Chất lượng khảo sát trẻ Mẫu giáo 5 tuổi cuối năm: 100% trẻ đạt.
- + 100% trẻ nhà trẻ, 3,4 tuổi đạt được những chỉ số theo đúng độ tuổi.

2.3. Công tác thực hiện các phong trào thi đua

- 100% CBGV tham gia các phong trào thi đua có kết quả 25/25=100% GV tham dự hội giảng - Hội thi giáo viên giỏi cấp trường kết quả:

- + HTGVG cấp trường: 15/15= 100% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi
- + Hội giảng: 10/15=100% giờ đạt giỏi.

+ Có 01 giáo viên khối 3 tuổi tham gia hội thi “Giáo viên giỏi cấp huyện”. Kết quả: đạt danh hiệu “Giáo viên giỏi cấp huyện” (giáo viên được đứng trong top những giáo viên có điểm cao)

- Có 29/29= 100 % CBGVNV tham gia viết SKKN trong đó có 29/29 SK xếp loại cấp trường đạt 100%, 06 SK xếp loại cấp huyện

- Các phong trào thi đua: Xây trường học xanh - an toàn - thân thiện; Xây dựng trường MNLTLT; Đổi mới sáng tạo trong dạy và học nhà trường thực hiện có kết quả cao được PGD đánh giá xếp loại Tốt.

2.4. Đánh giá xếp loại giáo viên.

* Xếp loại ĐGCHT, PHT; CNNGVVMN:

- Xếp loại ĐGCHT, PHT:
- + Loại tốt: 2/3; Loại Khá: 1/3
- Xếp loại ĐGCNNGVVMN:
- + Loại tốt: 19/26= 73,1%,
- + Loại Khá : 7/26= 26,9%;

* Xếp loại viên chức cuối năm:

- HTXSNV: 5/30 đ/c=16,7%
- HTTNV:(CBQL:3)(GV:20) (NVKT:1): 24/30= 80%
- KHTNV: 1/30=3,3

2.5. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; Kiểm định chất lượng giáo dục mầm non và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia:

*** Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:**

Nhà trường đã tham mưu, đầu tư xây dựng và trang bị đầy đủ cơ sở vật chất theo hướng hiện đại.

- Đã huy động nguồn kinh phí nâng cấp sửa chữa cơ sở vật chất đổ bê tông ngoài cổng trường, mua đất cải tạo vườn rau cho trẻ trải nghiệm phục vụ cho công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Huy động phụ huynh học sinh, các nhà tài trợ ủng hộ. Kết quả đã được các tổ chức, cá nhân, các bậc phụ huynh các lớp ủng hộ với số tiền là hơn 36.335.000 đồng.

*** Kiểm định chất lượng giáo dục mầm non và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia:**

- Duy trì và giữ vững trường đạt chuẩn Quốc gia Mức độ I, kiểm định chất lượng đạt mức độ 2.

2.6. Kết quả thi đua cuối năm.

***Trường:** Trường được UBND huyện công nhận Tập thể lao động Tiên tiến.

- CSCTĐCCS: 05 đ/c
- LĐTT: 23 đ/c
- 01 đồng chí Giáo viên được Chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen khen:

3. Đánh giá chung về kết quả đạt được.

Trường đã huy động được cháu ra lớp mẫu giáo và nhà trẻ đảm bảo kế hoạch; 100% các cháu đến trường được đảm bảo an toàn về mọi mặt, được chăm sóc phòng chống dịch bệnh và theo dõi sức khỏe trên biểu đồ tăng trưởng có tỉ lệ thấp còi thấp hơn so đầu năm học là 2,1 % và suy dinh dưỡng thấp hơn so đầu năm học là 4.5%. Các cháu đến lớp khỏe mạnh, nhanh nhẹn, tự tin tham gia vào các hoạt động.

Đội ngũ CBGVNV có trình độ trên chuẩn cao, có chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu của giáo dục hiện nay. Có giáo viên mũi nhọn linh hoạt, sáng tạo trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

Các phong trào thi đua: Xây trường học xanh - an toàn - thân thiện; Xây dựng trường MNLTLTT; Đổi mới sáng tạo trong dạy và học nhà trường thực hiện có kết quả cao được PGD đánh giá xếp loại Tốt.

Sự quan tâm của các bậc cha mẹ học sinh đối với nhà trường đã có tiên bộ. Công tác xã hội hóa được phụ huynh và nhân dân ủng hộ tích cực.

4. Các mặt hạn chế.

*** Hạn chế:**

- Công tác quản lí chuyên môn đôi lúc chưa thật chặt chẽ.
- Kỹ năng sư phạm, kinh nghiệm của một số giáo viên trẻ còn hạn chế chưa đáp ứng tốt nhu cầu chăm sóc giáo dục trẻ trong nhà trường. Một số giáo viên chưa linh hoạt sáng tạo trong công tác chuyên môn, UDCNTT chưa hiệu quả.
- Việc ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến vào các hoạt động của một số nhóm lớp chưa phong phú.

*** Nguyên nhân:**

- Đội ngũ cán bộ quản lí trẻ, chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lí.
- Một số giáo viên giáo viên trẻ mới vào ngành còn chưa chắc chắn, thiếu kinh nghiệm chăm sóc giáo dục trẻ. Một số giáo viên lớn tuổi nên việc khai thác thông tin trên mạng và bài giảng mẫu... còn hạn chế và bất cập.
- Giáo viên chưa khai thác sâu, mở rộng các nội dung và chưa tích cực dụng phương pháp tiên tiến vào chương trình.

5. Tình hình đội ngũ năm học 2024- 2025:

- Tổng số CBGVNV hiện có 33 người (trong đó: CBQL: 03 người; Giáo viên: 26 người; Nhân viên: 01 người; cô nuôi dưỡng: 02 người; Bảo vệ: 1 người). Trình độ chuyên môn cao đẳng, đại học đạt 100% (Trên chuẩn của CBGVNV: 26/27 đạt 96.3%; Cao đẳng 1/27=3,7%)

- CBQL: 03 (Trên chuẩn 3/3 =100%)

+ Hiệu trưởng : Phụ trách chung toàn bộ mọi hoạt động nhà trường

+ Phó hiệu trưởng: Phạm Thị Huệ: Phụ trách công tác chuyên môn nhà trẻ + Công tác bán trú; Công tác vệ sinh môi trường.

+ Phó hiệu trưởng: Phạm Thị Hiền: Phụ trách công tác chuyên môn Mẫu giáo; Cơ sở vật chất, đồ dùng; Phần mềm PCGD + Phần mềm CSDLN; QLTH.

- Giáo viên đứng lớp, nhân viên: 28 (24 ĐH, 2CB, 2SC).

+ Tổ nhà trẻ -Nuôi dưỡng: 7 người: (6 giáo viên,1 NV). Trên chuẩn: $6/7= 85,7\%$ (Đại học 6; Sơ cấp 1).

Có $6/7= 85,7\%$ GVNV là đảng viên.

+ Tổ mẫu giáo : có 20 giáo viên. 100% đạt trình độ chuẩn. Trong đó: Trên chuẩn: $19/20= 95\%$ (Đại học 19; Cao đẳng 1)

Có $18/20= 90\%$ GV là đảng viên.

6. Cơ sở vật chất:

- Trường có 02 điểm trường với tổng số diện tích là: 6.182 m². Với tổng số 12 phòng học, các khối phòng hành chính quản trị đảm bảo theo quy định. Môi trường luôn được quan tâm đầu tư với thiết kế phù hợp, ấn tượng với trẻ: từ màu sắc, cách bài trí với đầy đủ trang thiết bị hiện đại, đồ dùng, đồ chơi, nội thất đẹp mắt.

- Trường có 1 khu bếp, có đầy đủ trang thiết bị trang thiết bị hiện đại như: Tủ cơm, máy sấy bát, nồi hầm, tủ lưu mẫu thức ăn, máy xay các loại, lưới chắn côn trùng phục vụ cho công tác bán trú.

- Trường có khu vui chơi, khu trải nghiệm với đồ dùng trang thiết bị đầy đủ, đa dạng cho trẻ trải nghiệm trong giờ hoạt động ngoài trời tại các khu trải nghiệm, vườn rau...

- 12/12 phòng học có cây, bình nóng lạnh, điều hoà; có 12/12 lớp có ti vi, có hệ thống internet wifile, đường truyền ổn định, đảm bảo cho nhu cầu chăm sóc giáo dục của trẻ hiện nay.

- Đồ dùng cá nhân, đồ chơi cho trẻ, trang thiết bị phục vụ giảng dạy của giáo viên đảm bảo đầy đủ.

II. Thuận lợi, khó khăn.

Năm học 2024-2025 hoạt động của nhà trường có nhiều thuận lợi nhưng cũng còn gặp những khó khăn trong việc triển khai và thực hiện nhiệm vụ của mình cụ thể là:

1. Thuận lợi:

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, sự chỉ đạo trực tiếp sát sao của Phòng GD&ĐT huyện Gia Lộc, và sự ủng hộ nhiệt tình nhất trí cao trong mọi lĩnh vực của hội phụ huynh học sinh, luôn phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường để cùng chăm sóc, giáo dục trẻ, góp phần đưa phong trào giáo dục của nhà trường ngày càng phát triển cả về chất lượng và số lượng.

- 100% CBGVNV trong các tổ có trình độ chuyên môn từ cao đẳng và tỷ lệ trên chuẩn cao (96.7%)

Đội ngũ giáo viên tuổi đời trẻ, có lòng nhiệt tình yêu nghề, mến trẻ, có giáo viên mũi nhọn năng động sáng tạo trong công tác chăm sóc giáo dục. Tập thể Hội đồng sư phạm đoàn kết, nhất trí cao, luôn giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ.

- Các tổ chức trong nhà trường luôn ổn định và phát triển tốt.
- Số nhóm lớp ít đa số được phân theo đúng độ tuổi.
- Bếp ăn đảm bảo đúng qui cách, được trang bị đầy đủ các trang, thiết bị hiện đại. Nhân viên nuôi dưỡng có bằng sơ cấp nghề, nhiệt tình, đáp ứng được yêu cầu công việc.

- Trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ I và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, nhiều năm liền trường đạt tập thể Lao động tiên tiến.

2. Khó khăn:

- Chất lượng đội ngũ, chuyên môn không đồng đều. Một số giáo viên trẻ còn chưa chủ động và thiếu linh hoạt trong công tác soạn giảng, công tác phối kết hợp phụ huynh học sinh chưa thật tốt. Giáo viên nhiều tuổi có kinh nghiệm nhưng việc tiếp cận điểm mới và UDCNTT, chuyển đổi số còn chậm. Việc ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến của một số giáo viên chưa phong phú.

- Do thói quen muốn bao bọc trẻ nên còn một số phụ huynh chưa cho trẻ ra lớp ảnh hưởng công tác huy động trẻ. Đặc biệt độ tuổi 3 tuổi và nhà trẻ các cháu còn nhỏ vì vậy tỉ lệ huy động trẻ 3 tuổi, nhà trẻ trong độ tuổi ra lớp đầu năm học thấp. Phần lớn số trẻ nhà trẻ đến lớp lần đầu tiên và các cháu ra lớp rải rác trong tất cả các tháng trong năm học nên việc ổn định và rèn nề nếp cho các cháu rất khó khăn.

- Một số phụ huynh chưa nhận thức đúng và chưa thực sự quan tâm đến chương trình chăm sóc giáo dục trẻ tại trường.

- Cơ sở vật chất nhà trường còn thiếu 03 phòng học, 01 phòng Phó hiệu trưởng
Trên cơ sở thực tiễn của nhà trường và sự chỉ đạo của cấp trên, năm học 2024-2025 trường Mầm non Gia Hòa xác định những nhiệm vụ và các biện pháp trọng tâm để thực hiện như sau:

III. Phương hướng, nhiệm vụ chung:

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt, năng lực tự chủ, tăng cường thực hiện dân chủ cơ sở; tăng cường quản lý, hỗ trợ nâng cao chất lượng GDMN ngoài công lập; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong GDMN; thực hiện tốt công tác truyền thông về GDMN.

2. Củng cố, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non non gắn với công tác rà soát sắp xếp, quy hoạch phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của huyện và việc nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập

GDMN trẻ em năm tuổi, chuẩn bị các điều kiện chuẩn bị thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi.

3. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để bảo đảm điều kiện thực hiện chương trình GDMN: Đủ về số lượng giáo viên theo quy định, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lí (CBQL) và giáo viên mầm non (GVMN), bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng; bảo đảm cơ sở vật chất (CSVC), thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, học liệu mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN.

4. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em; chủ động, linh hoạt trong xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động giáo dục, phát triển Chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện của địa phương, cơ sở GDMN và khả năng, nhu cầu của trẻ đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDMN nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

5. Thực hiện chủ đề năm học 2024 - 2025 “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm” gắn với việc nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025” (sau đây gọi là Chuyên đề).

6. Tập chung mọi điều kiện, khắc phục thiếu phòng học để chuẩn bị cho việc đề nghị cấp trên công nhận trường đạt chuẩn mức độ I, chuẩn lại sau 5 năm.

IV. Nhiệm vụ cụ thể.

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục mầm non

1.1. Triển khai, thực hiện kịp thời, hiệu quả các văn bản, chính sách, pháp luật về GDMN theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể hóa chủ trương của tỉnh, hướng dẫn của Sở, Phòng, địa phương về phát triển GDMN; tăng cường công tác tham mưu bảo đảm các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, nhà trường và chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN mới, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị các điều kiện hướng đến phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo dưới 5 tuổi.

1.2. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục trong nhà trường theo hướng phân cấp, phân quyền, dân chủ, công khai gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình. Thực hiện tốt quyền tự chủ về quản lý thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình trước xã hội, người học và cơ quan quản lý; tăng cường sự tham gia của gia đình và xã hội trong giám sát các hoạt động của nhà trường; tăng cường công tác đối thoại giữa nhà trường với cha mẹ trẻ và các tổ chức cá nhân liên quan về các vấn đề xã hội đang quan tâm. Chỉ đạo bộ phận chuyên môn chủ động lập kế hoạch giáo dục, phát triển chương trình nhà trường phù hợp với thực tế của địa phương, nhà trường. Đi sâu quản lý chuyên môn, quản lý chất lượng chăm sóc nuôi

đưỡng và giáo dục trẻ trong nhà trường; nâng cao chất lượng công tác lý; nâng cao hiệu quả cơ chế phối hợp giữa các cấp trong quản lý nhà trường.

Tiếp tục đổi mới quản lý GDMN theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình; Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ theo đúng quy định về phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong mọi hoạt động của đơn vị. Quản lý tài chính, tài sản đúng nguyên tắc, quy định, minh bạch, công khai, hiệu quả. Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong mọi hoạt động của đơn vị. Đẩy mạnh việc thực hiện dân chủ trong nhà trường theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2020 của Chính phủ; Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GD&ĐT; Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07/01/2018 của Chính phủ về thực hiện dân chủ. Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ, các quy định về quản lý nhân sự, quản lý tài chính, tài sản, quản lý bán trú. Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của nhà trường theo Điều lệ trường mầm non. Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo quy định. Phân công rõ nhiệm vụ cho từng cán bộ, giáo viên, nhân viên theo đúng năng lực và sở trường phù hợp với vị trí việc làm hiện tại, sắp xếp tinh giản theo hướng dẫn, tạo điều kiện cho các đồng chí tổ trưởng, có đủ thời gian để kiểm tra và chuẩn bị nội dung các buổi sinh hoạt của tổ;

Thực hiện công tác công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Thực hiện công khai các nội dung: Công khai Kế hoạch và kết quả hoạt động, cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; Công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; Công khai thu-chi tài chính; Công khai thực đơn; công khai hoạt động trong ngày của trẻ ... Thông qua tập thể sư phạm nhà trường, lưu hồ sơ và công khai bảng phân công chuyên môn hàng năm theo từng thời điểm; kịp thời bổ sung, phân công nhiệm vụ khi có sự thay đổi về nhân sự hoặc điều chỉnh, bổ sung, nhiệm vụ chuyên môn. Thực hiện tốt việc tiếp nhận, bàn giao, kiểm kê thiết bị, đồ dùng - đồ chơi cho trẻ, đại diện phụ huynh phải được giám sát từ khâu bàn giao đầu năm, đến khâu kiểm kê cuối năm. Thực hiện kịp thời đầy đủ các chế độ chính sách đối với trẻ thuộc hộ chính sách.

Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong trường mầm non: Các quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; về các khoản thu theo Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND Hải Dương, ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương Quy định mức thu học phí và danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các trường mầm non, giáo dục phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo công lập khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hải Dương và Hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT. Không để xảy ra tình trạng lạm thu trong nhà trường. Chi đạo 100% các lớp thực hiện các khoản thu không dùng tiền mặt, (riêng tiền ăn và tiền công bán trú)

Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý, quản trị trường học. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng kế hoạch, phân công chuyên môn, xây dựng và thực hiện quy chế hoạt động, quy chế chuyên môn trong nhà trường; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào công tác quản lý, tổ chức các hoạt động trong nhà trường; đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn bảo đảm quy định, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường: Tích cực đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn phát huy tính chủ động sáng tạo của giáo viên, chú trọng hình thức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài giảng: chỉ đạo các tổ chuyên môn tăng cường các hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài giảng, lựa chọn nội dung mới, thay đổi hình thức sinh hoạt chuyên môn đạt hiệu quả cao. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kỳ 2 tuần/1 lần. Duy trì nền nếp sinh hoạt chuyên môn khuyến khích các thành viên tham gia sinh hoạt chuyên môn theo yêu cầu, hiệu quả.

Sử dụng tài liệu, hệ thống hồ sơ sổ sách đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ trong cơ sở GDMN. Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT về lựa chọn đồ chơi, học liệu, Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT về quy định việc biên soạn, thẩm định, phê duyệt và lựa chọn tài liệu để sử dụng trong các cơ sở GDMN. Không phát sinh hồ sơ sổ sách. Chỉ đạo, chấn chỉnh đối với trường hợp lạm dụng hồ sơ, sổ sách.

Nâng cao chất lượng thống kê, báo cáo, đảm bảo đầy đủ nội dung, chính xác về số liệu, đúng thời gian quy định, thực hiện nghiêm túc các quy định về soạn thảo, lưu trữ văn bản. Thực hiện kịp thời các báo cáo: Báo cáo tháng nộp lên Phòng Giáo dục trước ngày 01 hàng tháng; các báo cáo đột xuất, định kỳ khác thực hiện theo chỉ đạo của Phòng GD&ĐT.

1.3. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật

Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ trường học. Đổi mới, tăng cường công tác kiểm tra, dự giờ giáo viên trong đó chú trọng các hoạt động chăm sóc, đảm bảo an toàn cho trẻ và tổ chức các hoạt động phát triển chương trình giáo dục mầm non theo quan điểm toàn diện, tích hợp LTLTT, ứng dụng phương pháp tiên tiến vào chương trình.

1.4. Tổ chức tốt phong trào thi đua: “*Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập*”, “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm*”; các cuộc vận động “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ chí Minh*” bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chủ động phát hiện, biểu dương và nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt trong nhà trường để thúc

đẩy phong trào thi đua dạy tốt, học tốt ở trong nhà trường, lan tỏa những điều hay, việc làm tốt trong CBGVNV nhà trường.

1.5. Tăng cường vai trò hoạt động của Hội đồng trường theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ trường mầm non. Chú trọng quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT.

2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường CSVC; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

2.1. Rà soát, sắp xếp và phát triển mạng lưới trường, lớp

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 3292/KH-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh về phát triển GDMN giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương, tham mưu UBND xã Yết Kiêu rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới trường, lớp theo hướng chuẩn hóa, sắp xếp cơ cấu phù hợp, đảm bảo nâng cao chất lượng các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non; huy động nguồn lực để mua sắm bổ sung trang thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, học liệu mầm non để thực hiện Chương trình GDMN theo yêu cầu chuẩn hóa và hiện đại.

Duy trì quy mô tổng toàn trường có 13 nhóm lớp: Trong đó (3 nhóm nhà trẻ, 10 lớp mẫu giáo) các nhóm, lớp ổn định so với năm học trước.

*** Công tác huy động trẻ đi học, phát triển quy mô trường lớp.**

Xây dựng quy mô trường lớp, giao chỉ tiêu phát triển số lượng cho các nhóm lớp huy động trẻ ra nhóm lớp đảm bảo theo đúng kế hoạch.

Cơ cấu số lượng nhóm, lớp cân đối, hợp lý, đảm bảo số trẻ trên nhóm, lớp đúng quy định; Các lớp mẫu giáo học phân tách đúng độ tuổi; Các nhóm nhà trẻ không ghép quá 2 độ tuổi.

Phân đầu tỉ lệ huy động trẻ trên địa bàn đến trường :

Tỉ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đến trường: $325/396 = 82\%$

Nhà trẻ: $63/132 = 47,7\%$; Mẫu giáo: $262/264 = 99.2\%$

Trẻ 5 tuổi: $92/92 = \text{đạt } 100\%$.

Đối với công tác huy động trẻ trên địa bàn học tại trường.

- **Phân đầu:** Tỉ lệ trẻ trên địa bàn đi học tại trường $308/396 = 77,8\%$

+ Tỉ lệ trẻ trên địa bàn đi học tại trường khối nhà trẻ : $58/132 = 43.9\%$

+ Tỉ lệ trẻ trên địa bàn đi học tại trường mẫu giáo: $250/264 = 94.7\%$

+ Tỉ lệ trẻ trên địa bàn đi học mẫu giáo 5 Tuổi: $82/82 = 100\%$

2.2. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

Đảm bảo các phòng học, các phòng chức năng, các khối phòng hành chính quản trị và khối phòng phụ trợ theo quy định. Chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền xã Yết Kiêu để có kế hoạch nâng cấp, bổ sung phòng học. Quản lý và sử dụng tốt, hiệu

quả cơ sở vật chất nhà trường. Huy động mọi nguồn lực cải tạo, nâng cấp khu sơ chế bếp ăn; sửa chữa thay thế đồ dùng nhà vệ sinh hồng, Mua sắm bổ sung đồ dùng, đồ chơi trang thiết bị hiện đại; tài liệu, học liệu phù hợp với việc thực hiện nội dung chương trình GDMN và theo chương trình Steam.

Làm tốt công tác XHH giáo dục, thu hút các nguồn đầu tư CSVC trường lớp. Cụ thể là: Nhà trường huy động các tập thể, cá nhân ủng hộ thay thế sửa chữa một số đồ chơi ngoài trời, nấp tiêu cầu treo cho 13 nhóm, lớp, sửa chữa ti vi để đáp ứng yêu cầu UDCNTT, chuyển đổi số trong dạy và học.

Xây dựng môi trường vật chất để thực hiện tốt chủ đề năm học “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm*” Tổng kết Chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*” giai đoạn 2020-2025. Cải tạo sân chơi, vườn trường, bổ sung đồ chơi ngoài trời, tạo điều kiện, khuyến khích trẻ khám phá, trải nghiệm và phát triển vận động; sân vườn trong trường mầm non phải đảm bảo an toàn, màu sắc tươi sáng, sử dụng hình ảnh, vật liệu gần gũi, thân thiện, an toàn cho trẻ. Phát động phong trào tạo môi trường LTLTT, tự làm đồ dùng; rà soát, mua sắm, bổ sung tài liệu, học liệu, đồ dùng, đồ chơi, cải tạo cảnh quan môi trường theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.

Chỉ tiêu:

- 100% các phòng học kiên cố, có nguồn nước sạch, có công trình vệ sinh trang trí phù hợp, đúng quy cách. Bếp ăn đảm bảo theo quy trình 1 chiều, có đầy đủ đồ dùng trang thiết bị đồng bộ hiện đại.

- 100% các phòng học có đầy đủ trang thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu theo quy định.

- Xây dựng “*Góc thư viện*”, “*Thư viện thân thiện*” trong lớp, trong nhà trường, xây dựng các góc cho trẻ hoạt động trải nghiệm.

2.3. Kiểm định chất lượng GDMN và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

Năm học 2024-2025 phấn đấu duy trì và nâng cao các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng cấp độ 2 theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT quy định; Căn cứ quy định tiêu chuẩn CSVC theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT. T

3. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục (PCGD) mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị các điều kiện thực hiện PCGD mầm non cho trẻ em mẫu giáo trước năm 2030

Tiếp tục thực hiện tốt Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về PCGD, xóa mù chữ (XMC) và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn

PCGD-XMC; triển khai Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW theo Quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020 của Bộ GDĐT.

Tập trung ưu tiên đầu tư bổ sung đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi, bố trí ưu tiên đội ngũ, lựa chọn giáo viên có trình độ năng lực đứng lớp 5 tuổi để duy trì và nâng cao chất lượng PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi; duy trì bền vững kết quả PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Chuẩn bị các điều kiện thực hiện PCGD mầm non cho trẻ em 3,4 tuổi trước năm 2030.

Đảm bảo 100% trẻ 5 tuổi đến trường được học 2 buổi/ngày, được ăn bán trú, được phân tách đúng độ tuổi, được học nghiêm túc, có chất lượng Chương trình GDMN. Tuyệt đối không dạy trước chương trình, không để trẻ 5 tuổi học tại các nhóm, lớp độc lập tự thực không đủ điều kiện theo quy định tại Điều lệ trường mầm non. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ cho trẻ em theo quy định.

Triển khai cập nhật đầy đủ, kịp thời số liệu theo quy định vào phần mềm PCGD-XMC, thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu mầm non trẻ em 5 tuổi trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đảm bảo tính chính xác, hiệu quả.

Chỉ tiêu:

- Tỷ lệ trẻ 5 tuổi trên địa bàn đi học mẫu giáo 5 tuổi và ăn bán trú, học 2 buổi/ngày, hoàn thành CTGDMN: $92/92 = 100\%$

- Xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi năm 2024.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

4.1. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả thiên tai, dịch bệnh; đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ.

Chủ động phòng, linh hoạt để thích ứng với thiên tai, dịch bệnh phù hợp với bối cảnh địa phương, nhà trường vừa củng cố và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; phối hợp với ngành y tế địa phương trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị phòng chống dịch bệnh trong nhà trường. Xây dựng những phương án sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp, bảo đảm thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em theo quy định của chương trình GDMN phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị nếu xảy ra thiên tai, dịch bệnh; bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh; phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ phụ huynh bảo đảm an toàn cho trẻ trong thời gian trẻ ở nhà tránh dịch.

Bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em. Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/ TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; tiếp tục đưa các nội dung Chuyên đề "Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ" vào nhiệm vụ thường xuyên của nhà trường; thực hiện việc giáo

dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho CBGVNV và các cháu học sinh theo quy định tại Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục; thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử theo quy định.

Nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tổ chức ăn bán trú, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT phù hợp, linh hoạt.

Tăng cường công tác quản lý, tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn trong cơ sở GDMN nhằm phát hiện và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; tăng cường kiểm tra, giám sát các bộ phận trong nhà trường về việc thực hiện các quy định về công tác đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh; về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường (Nghị định số 80/2017/NĐ-CP bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ); xác định việc đảm bảo an toàn, phòng chống xâm hại và bạo hành trong các nhà trường là nhiệm vụ thường xuyên của nhà trường; chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn trong nhà trường nhằm phát hiện các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục kịp thời, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ tại trường; đặc biệt quan tâm, kiểm tra công tác đảm bảo an toàn trường học; xử lý nghiêm đối với các cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

Nâng cao chất lượng của công tác bảo vệ trường học, thực hiện đóng mở cửa cổng theo giờ quy định; đón trả trẻ trực tiếp từ phụ huynh; duy trì, bàn giao trẻ giữa phụ huynh với giáo viên, giữa giáo viên với giáo viên một cách chặt chẽ, thiết thực và hiệu quả.

Chỉ tiêu:

- 100% trẻ trong nhà trường được đảm bảo về thể chất và tinh thần. Không có dịch bệnh xảy ra, không có tai nạn thương tích xảy ra trong tất cả các nhóm lớp, không có trường hợp bạo hành, xâm hại trong nhà trường.

- Trường đạt “Trường học đảm bảo an toàn”.

4.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em

Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, bảo đảm 100% trẻ em đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới (gồm: cân nặng theo tuổi; chiều cao theo tuổi; cân nặng theo chiều cao đối với trẻ từ 01 tháng đến 60 tháng tuổi; chỉ số BMI đối với trẻ từ 61 tháng đến 78 tháng tuổi). Phối hợp với cơ quan y tế trong việc chăm sóc sức khỏe và

khám sức khỏe định kỳ (một năm 1 lần) cho trẻ, tổ chức cân đo, theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ (Đối với cháu mẫu giáo, nhà trẻ 24- 36 tháng: 3 tháng/lần, nhà trẻ 19-24th 1 tháng/lần), báo cáo số liệu kịp thời, chính xác. Sử dụng hiệu quả kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ hiệu quả đúng quy định. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học, Kế hoạch liên ngành số 827/LN-SYT-SGDĐT ngày 22/3/2021 của Sở Y tế - Sở GDĐT Hải Dương về thực hiện Công tác Y tế trường học giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện nghiêm túc công văn số 423/BGDĐT- GDMN ngày 07/02/2023 về công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại nhà trường: phối hợp với ngành y tế bảo đảm an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục mầm non theo quy định; thực hiện hiệu quả phần mềm dinh dưỡng để nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng nuôi dưỡng trẻ, đảm bảo số bữa ăn đáp ứng nhu cầu khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp với từng độ tuổi, tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, thời gian tổ chức ăn cho trẻ thực hiện theo lịch sinh hoạt hằng ngày bảo đảm đúng quy định tại Chương trình GDMN. Tăng cường công tác giám sát của Ban giám hiệu, Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và ATTP, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những sai phạm trong công tác nuôi dưỡng cho trẻ.

Xây dựng mô hình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, đặc biệt là mô hình phối hợp nhà trường, gia đình, cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non; tăng cường phổ biến kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình và cộng đồng. Khuyến khích sự tham gia của cha mẹ và cộng đồng xã hội trong việc giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn của trẻ tại nhà trường. Huy động sự đóng góp của nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước kết hợp với chính sách hỗ trợ của nhà nước để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng phục vụ việc tổ chức bữa ăn bán trú và công

Tăng cường các hoạt động vệ sinh, chăm sóc và trình vệ sinh, nước sạch; có giải pháp cải tiến, nâng cao chất lượng ăn bán trú cho trẻ. bảo đảm an toàn cho trẻ em trong nhà trường; đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế sức khỏe; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì. Đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

Đảm bảo chất lượng trong sử dụng sản phẩm sữa theo Công văn số 1381/SGDĐT-GDMN ngày 26/10/2016 của Sở GDĐT và nước uống cho trẻ trong trường mầm non. Thực hiện chương trình sữa học đường, tổ chức cho trẻ uống sữa bột Vinamik nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc của trẻ . Cho trẻ uống nước đảm bảo vệ sinh bằng nước đóng bình của Công ty nước uống tinh khiết 307 (chú ý đảm bảo số lượng và chất lượng).

Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và năng lực của cán bộ, giáo viên, nhân viên về công tác y tế trường học, kiến thức về dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, phòng chống dịch bệnh. Nhân viên nuôi dưỡng được tập huấn VSATTP và được khám sức khỏe định kỳ, không mắc bệnh truyền nhiễm. Có đầy đủ hệ thống HSSS nhà bếp theo đúng quy định, cập nhật số liệu kịp thời, chính xác.

Chỉ tiêu:

- 100% trẻ ăn bán trú tại trường. Phân đầu mức ăn của trẻ 17.000 đồng/trẻ.
- 100% trẻ cả Òn chẵn, chiều Òa đĩng vÖ sinh c, nh©n: Ca cöc, khấn mặt cả ký hiÖu riêng.
- Trẻ có cân nặng bình thường đạt: 98% trở lên
- Trẻ có chiều cao bình thường đạt: 98% trở lên
- Trẻ thừa cân, béo phì còn dưới: 3%.
- Trẻ không mắc bệnh: 90%
- Giảm tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì và thấp còi 1-2% so với đầu năm học.

4.3. Đöi mới hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN.

Thực hiện nghiêm túc chương trình GDMN theo Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020; Tập trung các giải pháp thực hiện chủ đề “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm*” phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường, chỉ đạo các lớp lồng ghép, tích hợp các nội dung đảm bảo an toàn, giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và rủi ro thiên tai, dịch bệnh; xây dựng môi trường thân thiện lớp học hạnh phúc, trường học hạnh phúc... ; tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, trong đó tập trung phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm.

Tiếp tục xây dựng và chỉ đạo các tổ chuyên môn triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo tính chủ động, linh hoạt theo Kế hoạch thời gian năm học và mục tiêu, kết quả mong đợi của từng độ tuổi.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp Một theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Chỉ đạo các lớp 5 tuổi nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN đối với lớp 5 tuổi, tạo tâm thế cho trẻ vào lớp Một.

Triển khai Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản Bộ GDĐT, Sở GDĐT hướng dẫn, ban hành.

4.4. Thực hiện hiệu quả chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025" và các hoạt động giáo dục khác

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025" theo Kế hoạch số 985/KH-SGDĐT ngày 28/8/2021 của Sở GDĐT, trong đó chú ý đảm bảo cân bằng giữa hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc với hoạt động giáo dục trẻ mầm non. Tổ chức thực hiện các Tiêu chí xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm trong đó, tập trung xây dựng môi trường xanh - an toàn - thân thiện, lớp học hạnh phúc trường học hạnh phúc; đổi mới phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo quan điểm lấy trẻ em làm trung tâm, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo phương châm "học thông qua vui chơi, trải nghiệm, thực hiện có hiệu quả, thiết thực đánh giá việc thực hiện Chương trình, gắn kết việc quan sát, theo dõi trẻ hàng ngày với lập kế hoạch giáo dục và tổ chức hoạt động giáo dục; theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ làm cơ sở cho việc xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ, với tình hình thực tế; Chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong tổ chức sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề về lập kế hoạch và tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; tổ chức môi trường và khai thác hiệu quả môi trường giáo dục theo hướng trải nghiệm thực hành; tổ chức tọa đàm, tham quan học tập chia sẻ kinh nghiệm về "Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo của bé với môi trường thiên nhiên"

Tiếp tục nâng cao năng lực phát triển Chương trình giáo dục nhà trường trên cơ sở Chương trình GDMN do Bộ GDĐT ban hành; Tiếp tục tăng cường áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến "Steam" vào chương trình GDMN, chỉ đạo 100% các lớp xây dựng kế hoạch và nâng cao chất lượng áp dụng phương pháp Steam vào các hoạt động phù hợp với điều kiện của lớp, địa phương, trẻ... nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ; khuyến khích giáo viên tích cực nghiên cứu, học hỏi chủ động, sáng tạo trong việc áp dụng các phương pháp mô hình giáo dục tiên tiến đảm bảo phù hợp hiệu quả nhằm phát triển chương trình GDMN và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tiếp tục xây dựng và hướng dẫn CBGV khai thác hiệu quả kho tài liệu, học liệu, trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện Chương trình và hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà phù hợp với điều kiện của gia đình thông qua các ứng dụng zalo, viber, website nhà trường và các ứng dụng công nghệ khác các lớp tích cực tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh, chia sẻ, tư vấn, hỗ trợ phụ huynh việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đạt hiệu quả. Tận dụng tiến bộ của công nghệ để thúc đẩy đổi mới, sáng tạo trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý GDMN và chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, bảo đảm tính thống nhất, khách quan, chính xác và kịp thời; ứng dụng các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ theo hướng tương tác với phương châm giáo dục "chơi mà học, học bằng chơi".

Chỉ đạo giáo viên tiếp tục làm tốt việc tích hợp giáo dục nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 1537/CT-BGDĐT ngày 05/5/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT qua việc thường xuyên tổ chức cho trẻ nghe hát Quốc ca, đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống lồng ghép vào các hoạt động giáo dục, các hoạt động ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường, địa phương và Chương trình GDMN.

Tiếp tục thực xây dựng thư viện thân thiện trong trường, lớp mầm non theo Kế hoạch số 161/KH-BGDĐT ngày 26/3 năm 2018 của Bộ GD&ĐT về kế hoạch thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến 2030 đối với GDĐT để khơi dậy ở trẻ niềm vui với việc tìm hiểu sách, truyện từ đó nâng cao chất lượng giáo dục phát triển ngôn ngữ, chuẩn bị các kĩ năng tiền đọc, tiền viết cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một. Tiếp tục triển khai xây dựng thư viện thân thiện trong nhà trường, xây dựng “Góc thư viện, góc sách” tại các lớp để khơi dậy ở trẻ niềm vui với việc tìm hiểu sách, truyện, tạo môi trường văn hóa đọc, thường xuyên cho trẻ tiếp cận và nghe đọc sách, giúp trẻ nuôi dưỡng tình yêu với sách, hình thành thói quen đọc sách khi còn nhỏ; hướng dẫn phụ huynh lựa chọn sách truyện và dành thời gian đọc sách cho con tại nhà.

Tiếp tục triển khai Chương trình "*Tôi yêu Việt Nam*" giai đoạn 2020 - 2024; đẩy mạnh giáo dục kĩ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong các cơ sở giáo dục mầm non gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh của Bộ GDĐT.

Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục quyền con người nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức của đội ngũ CBQL, GVMN về tầm quan trọng, ý thức bảo vệ quyền của trẻ em; tôn trọng nhân phẩm, các quyền và tự do của người khác và của trẻ em, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền trẻ em trong các cơ sở GDMN theo Quyết định số 1309/QĐ-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Đưa nội dung giáo dục Quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân”; Kế hoạch số 668/KH-BGDĐT ngày 25/5/2023 của Bộ GDĐT Triển khai nhiệm vụ Bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ CBQL, GVMN về thực hiện nội dung giáo dục quyền con người trong cơ sở GDMN. Quan tâm có chính sách ưu tiên cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn, phối hợp hội PHHS có biện pháp quan tâm: Miễn giảm các khoản thu thỏa thuận...

Tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng sống cho trẻ phù hợp với lứa tuổi trong thực hiện Chương trình GDMN, chú trọng kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự bảo vệ, tự phục vụ của trẻ; Tăng cường tổ chức và nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt

động trải nghiệm cho trẻ (như: tổ chức cho trẻ thực hành các nghề thủ công đơn giản,

làm nội trợ, trồng và chăm sóc cây, quan sát các mô hình, tổ chức tiệc ..). Tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu, trải nghiệm cho trẻ đảm bảo an toàn, phù hợp, hiệu quả. Khuyến khích các khối, lớp tổ chức các chuyên đề, lễ hội, các hoạt động tập thể nhằm phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu cho trẻ phù hợp với điều kiện thực tế.

4.5. Tổ chức các chuyên đề trong năm học

Phân công 2 tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch và thực hiện chuyên đề “*Giáo dục kỹ năng sống*”; Chuyên đề “*Luyện phát âm chuẩn phụ âm L/N*”; chuyên đề “*Nhận biết*”, chuyên đề “*Phát triển vận động*” phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường. Tổ chức bồi dưỡng, hỗ trợ nâng cao năng lực thực hiện các nội dung chuyên đề.

Chỉ tiêu:

- Duy trì tỷ lệ bé chăm toàn trường đạt từ 95% trở lên, Bé ngoan đạt từ 94% trở lên, bé toàn diện đạt 93% trở lên. Trong đó:

+ Mẫu giáo: BĐ chăm = 95% trẻ l^àn. + Nhà trẻ: BĐ chăm = 91% trẻ l^àn.

BĐ ngoan = 94% trẻ l^àn.

BĐ ngoan = 90% trẻ l^àn.

BĐ toàn diện = 93% trẻ l^àn.

BĐ toàn diện = 90% trẻ l^àn

+ Riêng 5 tuổi: Tỷ lệ bé chăm của lớp MG 5 tuổi đạt 96% trở lên. Bé ngoan đạt từ 96%, bé ngoan toàn diện đạt từ 95% trở lên.

- 100% trẻ khỏe mạnh, nhanh nhẹn, cần nhàn nhàn và thói quen tốt trong các hoạt động, có những kỹ năng tự phục vụ ban đầu, kỹ năng sống phù hợp theo từng độ tuổi.

- 100% trẻ được đánh giá cuối chủ đề, theo giai đoạn, cuối độ tuổi đạt các chỉ số, mục tiêu yêu cầu cuối độ tuổi, cuối giai đoạn.

- Có 13/13=100% các lớp thực hiện tốt chuyên đề “*Giáo dục kỹ năng sống; Luyện phát âm chuẩn phụ âm L/N*”; Chuyên đề “*Nhận biết*”; Chuyên đề “*Phát triển vận động*”; Có 3/3 = 100% các lớp thực hiện tốt chuyên đề “*Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN đối với lớp 5 tuổi, tạo tâm thế cho trẻ vào lớp 1*”

5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non.

5.1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/05/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Triển khai thực hiện hiệu quả nội dung theo Kế hoạch số 466/KH-BGDĐT ngày 28/03/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN. Tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; tập trung bồi dưỡng kỹ năng tổ chức chăm sóc, giáo dục trẻ nâng cao năng lực thực tiễn cho GVMN; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cấp học mầm non về chuyển đổi số. Khuyến khích CBQL và giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu hữu ích thông qua nhiều hình thức khác nhau.

Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII và Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 2198/KH-UBND ngày 24/6/2020 của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2019-2025”.

5.2. Rà soát, đánh giá kết quả đạt được và tiếp tục thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2019- 2025”, nhằm đào tạo, bồi dưỡng CBQL, GVMN đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng; thực hiện tốt lộ trình của tỉnh về đào tạo nâng trình độ giáo viên đạt chuẩn theo quy định tại Luật Giáo dục 2019; Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 của Bộ GDĐT quy định việc sử dụng giáo viên, CBQL giáo dục trong các cơ sở GDMN, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo. Phấn đấu trong năm học 2023-2024, có 96% GVMN đạt trình độ đại học.

Tiếp tục thực hiện việc đánh giá đội ngũ CBQL, GVMN theo quy định. Thực hiện đổi mới, nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, nhân viên. Chú trọng bồi dưỡng về chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, tổ chức chuyên đề, hội thảo cấp trường; khuyến khích tổ chức chuyên đề, hội thảo liên trường; tham quan học tập kinh nghiệm trường điểm về GDMN; khuyến khích CBQL và giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu hữu ích thông qua nhiều hình thức khác nhau.

Tăng cường bồi dưỡng về ý thức nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo. Chú trọng bồi dưỡng về chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, tổ chức chuyên đề, hội thảo cấp trường; Tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn trong nhà trường trong đó chú trọng đến việc phát triển chương trình phù hợp với văn hóa điều kiện địa phương và nhu cầu khả năng hứng thú của trẻ, nâng cao chất lượng áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến vào chương trình, xây dựng môi trường, tổ chức các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

5.3. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành.

5.4. Thực hiện tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ, chính sách nhằm tạo động lực, khích lệ đội ngũ CBQL, GVMN tâm huyết, gắn bó với nghề; có biện pháp

quan tâm, động viên với giáo viên

5.5. Tổ chức Hội giảng - hội thi “*Giáo viên dạy giỏi*” và “*Thi làm đồ dùng đồ chơi tự tạo*” cấp trường, tham gia hội thi “*Giáo viên dạy giỏi*” khối Nhà trẻ cấp huyện theo thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GD&ĐT. Tham gia hội thi, “*Bé khỏe, bé khéo*” cấp huyện.

Phát động phong trào viết áp dụng SKKN có hiệu quả nhằm bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, tay nghề cho đội ngũ giáo viên.

Chỉ tiêu:

- Phần đầu trong năm học 2024-2025, toàn trường có 100% giáo viên có trình độ đạt từ cao đẳng sư phạm mầm non, trên chuẩn đạt trên 100%.

- 100% GV xây dựng kế hoạch bồi dưỡng tích lũy cho bản thân, tự học tập, tự rèn luyện để cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp, phát triển năng lực theo yêu cầu chuẩn, năm học, thực tế.

- 100% GV đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm.

- 100% GV nghiên cứu, áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến “Montessori; Steam” vào chương trình GDMN

- Có 100% giáo viên nhóm lớp tham gia Hội giảng - Hội thi “Giáo viên dạy giỏi” và “Thi làm đồ dùng đồ chơi tự tạo” cấp trường, phần đầu:

+ Hội giảng: Có trên 90% các giờ đạt giỏi

+ Hội thi GVG cấp trường: Có trên 90% giáo viên đạt danh hiệu “GVG cấp trường”

+ Tổ nhà trẻ có: 6/6 GV. Phần đầu: $G = 5/6 \text{ GV} = 83,3\%$; $K = 1/6 \text{ GV} = 16,7\%$

+ Tổ mẫu giáo có: 20/20 GV. Phần đầu: $G = 18/20 \text{ GV} = 90\%$; $K = 2/20 \text{ GV} = 10\%$.

- 100% các lớp thi “Làm đồ dùng đồ chơi tự tạo” phần đầu 100% các bộ đồ dùng xếp loại B trở lên.

- Trường có giáo viên Nhà trẻ tham dự giáo viên giỏi cấp huyện đạt giáo viên giỏi cấp huyện và đạt thành tích cao.

- Cả 30/30=100% CBGVNV trong các tæ viỐt SKKN phần đầu 30/30=100% SKKN có phạm vi ảnh hưởng cấp trường. Có 7-8 SKKN có phạm vi ảnh hưởng cấp huyện; có SK có phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh.

- 100% GV tự đánh giá theo CNNGVMN đạt từ khá trở lên. Phần đầu trên 55% xếp loại tốt.

- 100% CBQL đạt chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng đạt loại khá trở lên

- 100% CBGVNV được đánh giá xếp loại viên chức cuối năm đạt từ HTNV trở lên. Trong đó trên 40% HTXS NV:

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế về GDMN

Tích cực huy động các tổ chức, cá nhân tham gia vào các hoạt động giáo dục của nhà trường với các hình thức đa dạng, thiết thực, hiệu quả. Huy động mọi nguồn lực bổ sung sửa chữa, mua điều hòa, ti vi, máy tính, bình nóng lạnh.. phục vụ công tác chăm sóc giáo dục, đầu tư, mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị hiện đại; tài liệu, học liệu phù hợp với thực hiện nội dung chương trình GDMN, các điều kiện phát triển chương trình, áp dụng mô hình giáo dục tiên tiến đáp ứng với nhu cầu thực tế của

trẻ em mầm non nhằm nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình. Thực hiện nghiêm túc quy định huy động, hỗ trợ các điều kiện về cơ sở vật chất thiết bị theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Tích cực chỉ đạo giáo viên nâng cao chất lượng áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến “Steam” vào CTCSGD trẻ; Tăng cường giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ với các trường trong, ngoài huyện tạo điều kiện cho giáo viên chia sẻ, học tập kinh nghiệm. Tiếp tục làm tốt công tác phối kết hợp chặt chẽ với phụ huynh học sinh, cộng đồng để chăm sóc giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao nhất.

Thực hiện các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên lồng ghép chăm sóc mắt và phòng chống suy giảm thị lực cho trẻ mẫu giáo thuộc Dự án “Chăm sóc mắt học đường mở rộng” tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2024 do Quỹ Fred Hollows Foundation (Úc) tài trợ. Chỉ đạo các lớp mẫu giáo xây dựng mục tiêu, tăng cường tổ chức các hoạt động lồng ghép chăm sóc mắt và phòng chống suy giảm thị lực cho trẻ vào các hoạt động.

7. Chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong GDMN

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ và chỉ đạo của Bộ GDĐT về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong ngành giáo dục. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành tại cơ sở GDMN. Khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành và phần mềm PCGD - XMC.

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025” theo Kế hoạch số 3125/KH-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh Hải Dương; Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 15/9/2021 của UBND huyện Gia Lộc về Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Gia Lộc; Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 15/9/2021 của UBND huyện Gia Lộc về triển khai phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn huyện Gia Lộc; Kế hoạch số 190/KH - PGDĐT ngày 12/10/2022 của Phòng GDĐT huyện Gia Lộc về triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số ngành giáo dục huyện Gia Lộc giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Huy động các nguồn lực tham gia để tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong cơ sở GDMN; đầu tư, xây dựng hạ tầng số (phòng học thông minh, phòng học kết nối, thiết bị số...) tạo điều kiện hỗ trợ GVMN trong việc tham gia các khoá tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng số, trang bị thiết bị số sẵn sàng hỗ trợ giáo viên trong thiết kế giáo án điện tử, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung giáo dục, hướng dẫn, hỗ trợ CBQL, giáo viên, cha mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số, phát triển kỹ năng số cho đội ngũ CBQL, GVMN, nhân viên và người học bảo đảm quản lý, làm việc hiệu quả trên môi trường số; nâng cao năng lực đội ngũ ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho trẻ em, trong đó đặc biệt lưu ý công tác bồi dưỡng năng lực số hoá tài liệu, học liệu và nội dung giáo dục, khả năng chủ động tham gia các khoá bồi dưỡng, tập huấn online của giáo viên; đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn về việc sử dụng thuần thục các phần mềm ứng dụng cơ bản trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và quản lý nhóm, lớp; triển khai hệ thống bồi dưỡng giáo viên đảm bảo 100% giáo viên có hồ sơ và tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu. Tiếp tục thực có hiệu quả phần mềm quản lý công tác bán trú; phần mềm lập kế hoạch giáo dục nhằm nâng cao hiệu quả quản lý thực hiện Chương trình, giảm tải hồ sơ giấy đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

Tiếp tục tổ chức xây dựng và phát triển kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung trong cấp học GDMN; khai thác hiệu quả kho học liệu, các video trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện Chương trình; Khuyến khích CBQL, GVMN chủ động ứng dụng các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ dạy học tích cực để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ theo hướng tương tác và hợp tác; thực hành trải nghiệm; học qua trao đổi và chia sẻ với phương châm giáo dục “chơi mà học, học bằng chơi”; tiếp tục hỗ trợ cha mẹ trẻ sử dụng kho tài liệu, học liệu, các video hỗ trợ việc chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà thông qua các ứng dụng zalo, viber, website nhà trường và các ứng dụng công nghệ khác.

Quan tâm đầu tư hệ thống phòng họp với đủ các thiết bị: Ti vi, mạng internet, camera.. đáp ứng nhu cầu tổ chức họp, hội thảo, bồi dưỡng.. theo hình thức trực tuyến để nâng cao hiệu quả quản lý GDMN.

Kiên toàn Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT, phân công cụ thể nhiệm vụ cho các thành viên trong ban chỉ đạo. Chú ý đến công tác chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá việc CBGVNV ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ, cũng như việc ứng dụng CNTT trong công tác truyền thông GDMN tới PHHS và cộng đồng.

Chỉ tiêu:

- Có 1/1=100% bếp bán trú thực hiện hiệu quả phần mềm quản lý công tác bán trú. Có 13/13= 100% các lớp thực hiện phần mềm lập kế hoạch giáo dục. Có 26/26= 100% GV biết khai thác ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức hoạt động cho trẻ, trong đó có 5-6 GV giỏi về tin học. Khai thác các phần mềm, cổng thông tin điện tử, trang web, các trang mạng, Internet có hiệu quả.

- 100% các nhóm lớp có trang facebook, nhóm zalo để trao đổi, chia sẻ thông tin với các bậc phụ huynh. Mỗi tuần có từ 1-2 bài đăng tải...

- Hàng tháng mỗi lớp có từ 1-2 video đăng tải trên kênh Youtube để hướng dẫn, chia sẻ với phụ huynh các nội dung chăm sóc giáo dục trẻ.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

Chủ động thông tin, tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GD&ĐT về đổi mới và PTGDMN. Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu trong nhà trường.

Nâng cao hiệu quả truyền thông về công tác phổ biến thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; chương trình GDMN; tăng cường truyền thông về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Chủ động trong công tác truyền thông. Đẩy mạnh việc phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng; tiếp tục phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ trong việc hướng dẫn phụ huynh về nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non; đặc biệt tăng cường công tác tuyên truyền đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc tăng tỷ lệ huy động trẻ 3 tuổi, nhà trẻ đến trường và xây dựng “Trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm” gắn với chuyên đề XDTMNLTLTT; chỉ đạo giáo viên phối hợp với của gia đình và cộng đồng thực hiện tốt các nội dung. Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị và giáo viên về các nội dung tuyên truyền đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng xã hội.

Chỉ tiêu:

- Phần đầu trong năm học hàng tháng trường có từ 2-3 bài bài được đăng trên trang mạng xã hội và cổng thôn tin điện tử, Website của nhà trường của trường; trong năm học có 2-3 bài viết về GDMN của địa phương hoặc phổ biến kiến thức chăm sóc, giáo dục trẻ theo khoa học được đăng tải trên các phương tiện truyền thông như đài phát thanh truyền hình; báo; tạp chí... hoặc website của Phòng GD&ĐT; của Sở GD&ĐT...

9. Công tác thi đua:

****/ Danh hiệu tập thể:***

- Chi bộ : Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Trường: Tập thể lao động tiên tiến.
- Trường đạt: Trường học an toàn năm học 2024-2025
- Trường đạt cơ quan văn hóa năm 2024
- Công đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Đoàn thanh niên: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

****/ Danh hiệu cá nhân:***

- Phần đầu 5-6 CBGV đạt DHCSTĐCS; 25 CBGVNV đạt DHLĐTT.

V. Các biện pháp chính.

1. Đối với công tác tư tưởng chính trị:

Tiếp tục chỉ đạo cho CBGVNV bám sát các Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành, của trường đến 100% CBGVNV.

Quán triệt đầy đủ, sâu sắc các nội dung của Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển GDMN; Nghị định Quy định việc quản lý trong cơ sở GDMN và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Kế hoạch phát triển GDMN giai đoạn 2018-2025; Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường mầm non; Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ GD&ĐT sửa đổi bổ sung về chương trình GDMN; Thông tư 50/2020/TTBGD ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo; Thông tư 47/2020/TT quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở GDMN; Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; Thông tư số -BGDĐT về lựa chọn đồ chơi, học liệu; Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai và quy định về các khoản thu theo Nghị quyết số 07/2021, 08/2022/NQ-HĐND Hải Dương, của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương, Công văn số 1569/SGDĐT ngày 8/9/2023 quy định mức thu học phí và danh mục các khoản thu, mức thu...; Kế hoạch số 3292/KH-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án Phát triển GDMN giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Chỉ thị số 1537/CT-BGDĐT ngày 05/05/2015 của Bộ giáo dục và Đào tạo về tăng cường và nâng cao hiệu quả một số hoạt động giáo dục cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, đào tạo đến toàn thể CBGVNV trong nhà trường, từ đó góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, văn minh trong nhà trường, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ phát triển toàn diện.

Tiếp tục nâng cao nhận thức cho CBGVNV về ý nghĩa các cuộc vận động. Trong đó, tập trung hơn nữa tới đội ngũ giáo viên trong việc giữ gìn và rèn luyện đạo đức, nhân cách nhà giáo, gắn với việc tích cực thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và phong trào thi đua “*Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập*”, “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm*”.

Ban giám hiệu cùng BCH công đoàn thường xuyên tuyên truyền giáo dục cho CBGVNV và nhà trường nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ việc nâng cao hơn nữa nhận thức về vai trò của nhà giáo trong nhà trường và xã hội. Đồng thời không ngừng vun đắp khối đoàn kết trong nhà trường, thông qua việc quán triệt chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật. Phát huy hơn nữa tinh thần tự giác, trách nhiệm, chủ động, sáng tạo của mỗi CBGVNV trong việc thực hiện nhiệm vụ của mỗi cá nhân.

Thực hiện nghiêm túc phong trào thi đua làm theo lời Bác Hồ dạy: “Dù khó khăn đến đâu cũng phải tiếp tục thi đua dạy tốt và học tốt”. Phát huy tính gương mẫu, tinh thần tự học, sáng tạo của cán bộ, nhà giáo; Đảm bảo kỷ cương trong nhà trường, khơi dậy và phát huy tinh thần trách nhiệm, tình thương của thầy giáo, cô giáo đối với học trò.

Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường, quy định cụ thể mối quan hệ, ứng xử đúng mực, thân thiện giữa các cán bộ, nhà giáo và học sinh.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết TW 4, mỗi CBGVNV trong nhà trường thường xuyên nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình. Nêu cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu, gắn việc đánh giá hiệu quả công việc xem xét thành tích thi đua với hiệu quả thực hiện chức trách nhiệm vụ được phân công.

2. Đối với công tác quản lý giáo dục:

2.1. Đối với công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ

Nhà trường quán triệt sâu rộng đến 100% CBGVNV về việc thực hiện nhiệm vụ năm học. Chỉ đạo các đồng chí Tổ trưởng chuyên môn bám sát kế hoạch của nhà trường để xây dựng kế hoạch cho tổ của mình phù hợp với đặc điểm tình hình.

Chỉ đạo các nhóm lớp xây dựng kế hoạch chi tiết năm, tháng, tuần, ngày bám vào kế hoạch của nhà trường của tổ và tình hình thực tế của nhóm, lớp. Thực hiện xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ linh hoạt, phù hợp đáp ứng yêu cầu lấy trẻ làm trung tâm.

Trường xây dựng Quy chế hoạt động chuyên môn bám sát vào Điều lệ trường Mầm non và Quy chế nuôi dạy trẻ từ đó xây dựng nề nếp, kỷ cương và gắn với nhiệm vụ của từng tổ chức cá nhân để nâng cao tinh thần, thái độ, ý thức tuân thủ theo kỷ cương của nhà trường.

2.2. Đổi mới công tác kiểm tra đánh giá

Nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả về quản lý giáo dục. Tiếp tục thực hiện đánh giá giáo viên và cán bộ nghiêm túc, thực chất. Xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể, đảm bảo bám sát nhiệm vụ trọng tâm của năm học vào sổ kiểm tra theo đúng quy định.

3. Đối với việc thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục:

3.1. Tăng cường công tác quản lý, đảm bảo an toàn và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc trẻ.

Nhà trường chỉ đạo các lớp thực hiện nghiêm túc công tác phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bảo đảm an toàn theo chỉ đạo của các cấp theo quy định. Chủ động, linh hoạt để thích ứng với tình hình thiên tai, dịch bệnh... Chỉ đạo các lớp nâng cao công tác chăm sóc vệ sinh cá nhân cho trẻ, các phòng học phải luôn sạch sẽ, thoáng mát, đủ ánh sáng. Đảm bảo có đủ nước uống hợp vệ sinh, nhiệt độ phù hợp theo từng mùa cho

trẻ sử dụng. Các nhà vệ sinh phải luôn sạch sẽ và khô ráo, đồ dùng trong nhà vệ sinh được sắp xếp gọn gàng, khoa học, các chất tẩy rửa phải để cao hơn tầm với của trẻ.

Thực hiện nghiêm túc công tác đảm bảo an toàn cho trẻ theo công văn Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GD&ĐT tạo về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong cơ sở GDMN; Công văn số 321/SGDĐT-GDMN ngày 30/3/2020 về việc đảm bảo an toàn, phòng, chống, bạo hành trẻ em trong các cơ sở GDMN;

Chỉ đạo bộ phận nuôi dưỡng đảm bảo tốt công tác nuôi dưỡng, cho trẻ ăn đúng định lượng, khẩu phần, cân đối chất dinh dưỡng. Chế biến đảm bảo ATTP, động viên trẻ ăn ngon, ăn hết xuất nhằm hạ thấp tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng và tỷ lệ trẻ thấp còi. Đồng phối hợp trung tâm y tế có kế hoạch khám bệnh định kỳ và theo dõi sức khỏe của trẻ trên biểu đồ sát sao, có biện pháp đối với trẻ suy dinh dưỡng và thấp còi. Nhà trường tiến hành kiện toàn Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe cho trẻ, đồng thời hợp đồng với cơ sở y tế có đủ các điều kiện để khám sức khỏe định kỳ cho 100% trẻ trong nhà trường.

Xây dựng thực đơn theo tuần phù hợp với nguồn thực phẩm sẵn có của địa phương để đảm bảo đủ năng lượng và cân đối giữa các chất sinh năng lượng của thực đơn. Thực hiện phần mềm quản lý dinh dưỡng để hỗ trợ công tác xây dựng thực đơn và tính khẩu phần ăn cho trẻ theo quy định. Thống nhất với PHHS năm học 2024 - 2025 giữ nguyên mức ăn của trẻ là 17.000đồng/trẻ/ngày. Đồng thời tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền tới phụ huynh học sinh về biện pháp chăm sóc trẻ theo khoa học, trong đó tập trung tuyên truyền để các bậc PHHS thấy được sự cần thiết cho trẻ ăn bán trú tại trường. Phần đầu trong năm học, có 100% trẻ ăn bán trú tại trường.

Nhà trường phối hợp với cơ sở y tế triển khai thực hiện phòng chống dịch bệnh cho trẻ trong trường, tăng cường tuyên truyền tới các bậc phụ huynh để 100% trẻ em đều được tiêm chủng mở rộng. Thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BGDĐT-BYT ngày 12/5/2016 quy định đánh giá công tác y tế tại nhà trường.

Tổ chức ăn bán trú cho trẻ theo đúng Công văn Thông tư liên tịch số 1551/SGDĐT-GDMN ngày 12/12/2017 hướng dẫn xây dựng bếp ăn bán trú đảm bảo chất lượng trong trường mầm non; Công văn số 263/SGDĐT-GDMN ngày 16/3/2018 về việc tăng cường chỉ đạo, quản lý công tác tổ chức bán trú trong các cơ sở GDMN; Công văn số 180/PGDĐT-GDMN V/v hướng dẫn một số nội dung quản lý và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn giáo dục mầm non. Thực hiện phần mềm quản lý bán trú để nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng nuôi dưỡng trẻ. Kiểm soát chặt chẽ nguồn thực phẩm và thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong bếp ăn tại các cơ sở GDMN, cụ thể: Nhà cung cấp thực phẩm phải có chứng nhận VSATTP; ký kết hợp đồng mua thực phẩm của các cá nhân, tổ chức có uy tín; các điều

khoản của hợp đồng cần cụ thể, chặt chẽ, đảm bảo tính pháp lý; thực hiện giao, nhận thực phẩm chặt chẽ, đúng quy trình; bảo quản thực phẩm hiệu quả...Nhân viên nấu ăn tại bếp bán trú có trình độ sơ cấp nấu ăn trở lên và được tập huấn về VSATTP. Thực hiện nghiêm túc Công văn số 1381/SGDDĐT-GDMN ngày 26/10/2016 của Sở GD&ĐT về việc sử dụng các sản phẩm sữa trong cơ sở GDMN.

Nhà trường tổ chức hợp đồng với nhà cung cấp có đủ các điều kiện để cung cấp thực phẩm, đảm bảo thực phẩm tươi ngon phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Khi giao nhận thực phẩm chặt chẽ, đảm bảo theo đúng quy trình.

Hàng ngày giám sát bảo vệ trực trường 24/24 giờ, thực hiện sổ giao nhận trẻ từ phụ huynh với giáo viên chủ nhiệm lớp.

3.2. Tiếp tục củng cố và nâng cao kết quả của phong trào đổi mới phương pháp giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình.

Chỉ đạo các nhóm lớp thực hiện tốt chương trình soạn giảng, làm chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi đầy đủ trước khi lên lớp. Tích cực học tập nghiên cứu sáng tạo phương pháp dạy trẻ, lấy trẻ làm trung tâm, phát huy tính tích cực của trẻ, dạy cân đối các hoạt động để chất lượng giáo dục đạt hiệu quả. Kiểm tra xây dựng kế hoạch, áp dụng mô hình phương pháp giáo dục tiên tiến “ Steam” vào chương trình GDMN phù hợp, hiệu quả.

Tiếp tục lồng ghép, thực hiện hiệu quả các nội dung giáo dục tích hợp trong thực hiện chương trình GDMN: Giáo dục lồng ghép học tập theo tấm gương đạo đức HCM, đẩy mạnh việc tổ chức các hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu; thực hiện chương trình **“Tôi yêu Việt Nam”**, giáo dục an toàn giao thông cho trẻ; thực hiện lồng ghép giáo dục kỹ năng cho trẻ trong nhà trường. Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ , tổ chức cho trẻ thực hành các nghề thủ công đơn giản, trồng và chăm sóc cây, tổ chức tiệc sinh nhật tại các nhóm, lớp đảm bảo phù hợp với điều kiện của địa phương và đối tượng trẻ nhằm giúp trẻ sống thân thiện với môi trường và có những thói quen, hành vi phù hợp để góp phần bảo vệ môi trường...

Chỉ đạo CBGVNV tiếp tục thực hiện tốt chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm” gắn với việc thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025, tạo khuôn viên sân trường trong và ngoài nhóm lớp xanh sạch đẹp để tạo môi trường thân thiện, xây dựng lớp học hạnh phúc, trường học hạnh phúc thu hút học sinh đến trường. Đồng thời tiếp tục giáo dục nề nếp, cách ứng xử cho học sinh trong cách giao tiếp hàng ngày.

Thực hiện đánh giá sự phát triển của trẻ theo quy định của Chương trình GDMN một cách có chất lượng làm cơ sở cho việc xây dựng và kịp thời điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ, với tình hình thực tế ở địa phương.

3.3. Duy trì, phát triển tỷ lệ huy động trẻ ra lớp và củng cố kết quả phổ cập trẻ 5 tuổi.

Làm tốt công tác tuyên truyền, phối hợp với các ban ngành đoàn thể trong địa phương để huy động trẻ ra lớp; mỗi CBGVNV là một tuyên truyền viên để vận động tuyên truyền trẻ ra nhóm lớp.

Trang trí, tạo môi trường thu hút trẻ ra lớp. Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa như: Ngày hội ngày lễ, hội thi, thăm quan làng nghề, đình làng, cánh đồng, tiệc Buffet chào đón năm mới... tuyên truyền sâu rộng tới các bậc phụ huynh đưa trẻ ra nhóm lớp.

Chỉ đạo GV thực hiện tốt nhiệm vụ CSGD trẻ nhằm tuyên truyền tới các bậc phụ huynh đưa trẻ đến trường (Đặc biệt là cháu nhà trẻ và 3 tuổi). Rà soát và củng cố hồ sơ phổ cập GDMN, cập nhật phần mềm đầy đủ, chính xác.

4. Đối với công tác xây dựng phát triển đội ngũ CBQL và giáo viên mầm non:

Xây dựng kế hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ GV đủ về số lượng, đảm bảo về cơ cấu có chất lượng để thực hiện chương trình GDMN đáp ứng yêu cầu của việc nâng cao chất lượng PCGDMN cho trẻ 5 tuổi và chuẩn bị các điều kiện thực hiện Đề án phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo 3,4 tuổi.

Tạo điều kiện, khuyến khích giáo viên tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, đảm bảo không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo.

Tăng cường đầu tư thiết bị UDCNTT và kết nối Internet. Tạo điều kiện cho CBGV sử dụng CNTT trong soạn giảng và chuyển đổi số. Thường xuyên đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn giúp cho GV nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ sư phạm đồng thời nhằm tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình CSGD trẻ.

Bồi dưỡng cho CBQL, GV những kiến thức, kỹ năng về đổi mới công tác quản lý và phương pháp CSGD trẻ sau chỉnh sửa. Tăng cường tổ chức nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả các đợt Hội thi, nghiên cứu khoa học ứng dụng, viết và áp dụng SK trong CBGVNV.

Tăng cường bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp, tình thương, trách nhiệm của CBQL, GVMN đối với trẻ, gắn với nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Quán triệt mạnh mẽ công tác tự bồi dưỡng cho giáo viên trong nhà trường, đẩy mạnh phong trào tự học tập bồi dưỡng nghiên cứu tài liệu và trao đổi kinh nghiệm giữa giáo viên trong các buổi sinh hoạt và dự giờ đồng nghiệp. Tăng cường công tác dự giờ thăm lớp, chú trọng đến việc rút kinh nghiệm sau dự giờ.

Tổ chức đánh giá chất lượng đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp GVMN

, đánh giá hiệu trưởng theo chuẩn hiệu trưởng, đánh giá Phó hiệu trưởng theo công văn số 630/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 16/02/2012 của Bộ giáo dục & Đào tạo.

Bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQLGV kiến thức, kỹ năng về đổi mới công tác quản lý và công tác CSGD trẻ sau chỉnh sửa.

Tiếp tục xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường về các mối quan hệ với đồng nghiệp, phụ huynh và nhân dân cho đội ngũ CBGV,NV.

5. Đối với công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong GDMN

Chỉ đạo các lớp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN, xây dựng kho tài liệu, học liệu trực tuyến dùng chung, kiểm tra giám sát tài liệu, học liệu số, video về nội dung, hình thức, chất lượng âm thanh, hình ảnh trước khi đưa vào kho dữ liệu, đăng tải trên các kênh, nhóm của nhà trường, các lớp.

Tổ chức xây dựng và hướng dẫn cha mẹ trẻ sử dụng kho tài liệu, học liệu, các video hỗ trợ việc chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà thông qua các các kênh, nhóm của nhà trường, các lớp.

Tăng cường ứng dụng phương thức trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, hội thi, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn; bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên cơ sở GDMN. Hướng dẫn, kiểm tra giáo viên, nhân viên thực hiện phần mềm quản lý bán trú, phần mềm lập kế hoạch giáo dục.

6. Đối với công tác thi đua:

Ban giám hiệu nhà trường kết hợp với BCH Công đoàn đẩy mạnh các phong trào thi đua trong nhà trường như: Phong trào thi đua “*Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập*” phong trào “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm*”. Động viên cán bộ giáo viên tự giác đem hết khả năng của mình để hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Tổ chức đăng ký và có kế hoạch thi đua phù hợp với yêu cầu và tình hình của nhà trường. Xây dựng biểu điểm thi đua rõ ràng, cụ thể, chi tiết, đảm bảo đánh giá một cách toàn diện các mặt công tác của giáo viên. Kết thúc các đợt thi đua có sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm. Có biện pháp khen thưởng, động viên kịp thời các cá nhân đạt thành tích cao trong công tác nhằm khích lệ phong trào thi đua trong nhà trường.

7. Đẩy mạnh công tác XHHGD, hội nhập quốc tế:

Tăng cường phối kết hợp với các tổ chức đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội ở địa phương để triển khai hiệu quả các quy định, chỉ thị của cấp trên, đồng thời tăng cường giáo dục, vận động trẻ ra lớp.

Xây dựng cơ chế phối hợp với các lực lượng xã hội trong việc giáo dục trẻ em. Tranh thủ sự ủng hộ và đầu tư của địa phương, của các tổ chức và cá nhân trong việc thực hiện mục tiêu giáo dục và duy trì trường Chuẩn quốc gia mức độ I.

Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến vào chương trình phù hợp hiệu quả.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN:

Tổ chức tuyên truyền và thực hiện quyền trẻ em, thực hiện đầy đủ đảm bảo các chính sách ưu tiên đối với trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật.

Tích cực phối kết hợp với các ban ngành, đoàn thể phổ biến kiến thức khoa học về nuôi dạy con cho các bậc cha mẹ. tích cực huy động sự tham gia ủng hộ của các tổ chức, cá nhân và cộng đồng cùng chăm lo cho sự nghiệp GDMN.

Phối hợp chặt chẽ có hiệu quả với Ban đại diện Cha mẹ học sinh để đẩy mạnh hoạt động trong giáo dục. Chỉ đạo các lớp làm tốt công tác phối hợp, truyền thông tới phụ huynh và nhân dân thông qua các ứng dụng số...

VI. Tổ chức thực hiện

1. Đối với Ban giám hiệu:

Cần cụ thể hóa kế hoạch năm học của trường thành kế hoạch từng tháng, tuần cho phù hợp với nội dung chăm sóc giáo dục trẻ và quản lý đội ngũ giáo viên nhân viên trong trường.

Thường xuyên kiểm tra và tăng cường cơ sở vật chất trong nhà trường đảm bảo đủ điều kiện cho các nhóm lớp thực hiện nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Tham mưu và phối kết hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND xã cùng các tổ chức đoàn thể, Hội cha mẹ phụ huynh học sinh tạo điều kiện cùng nhà trường trong việc thực hiện nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong nhà trường.

2. Đối với cán bộ giáo viên nhân viên:

Căn cứ kế hoạch và nhiệm vụ được phân công mỗi cán bộ giáo viên trong nhà trường cần bám sát vào kế hoạch của trường để xây dựng kế hoạch cụ thể của từng tổ, từng nhóm, lớp cho phù hợp với từng độ tuổi và đặc điểm tình hình của nhóm lớp sao cho đạt hiệu quả và nghiêm túc.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học năm học 2024- 2025 của trường Mầm non Gia Hòa. Yêu cầu Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên, nhân viên trong nhà trường cần bám sát vào kế hoạch để xây dựng cho tổ, nhóm lớp phù hợp với nhà trường và đặc điểm tình hình của nhóm lớp cho có hiệu quả và nghiêm túc. Nếu trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc cần phản ánh về nhà trường để kịp thời tháo gỡ cùng thực hiện./.

Nơi nhân:

- PGD&ĐT (để b/cáo);
- Đảng ủy-HĐND-UBND xã Yết Kiêu (để b/cáo);
- BGH (để thực hiện);
- Tổ CM (để thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Bùi Thị Luyện

CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM CỦA TỪNG THÁNG NĂM HỌC 2024-2025
(Kèm theo Kế hoạch số 12/KH-MNGH, ngày 08 tháng 9 năm 2024
của trường Mầm non Gia Hòa)

Tháng 9/2024

- Chỉ đạo công tác tuyên truyền huy động trẻ đến lớp.
- Tổ chức tập huấn cho CBGVNV trong nhà trường.
- Tổ chức Lễ khai giảng năm học 2024- 2025.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục 2024 - 2025, họp chuyên môn thống nhất chương trình.
- Chỉ đạo các nhóm, lớp thực hiện chương trình từ 05/9/2024.
- Triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025; Quy chế làm việc
- Tổ chức kí hợp đồng thực phẩm.
- Chỉ đạo các nhóm, lớp cân đo, theo dõi sức khỏe trẻ trên biểu đồ.
- Chỉ đạo, duy trì cho trẻ bài hát Quốc ca đầu tuần và giáo dục lòng ghép cho trẻ học tập theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.
- Xây dựng tiêu chí thi đua năm học 2024-2025.
- Tổ chức vui tết trung thu cho trẻ tại các nhóm, lớp.
- Dự Tập huấn Chuyên đề “*Luyện phát âm chuẩn phụ âm L/N*” cho trẻ mầm non, giai đoạn 2024-2025 do Phòng GD&ĐT tổ chức.
- Tổ chức họp Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường, họp phụ huynh học sinh toàn trường thống nhất các khoản thu thỏa thuận.
- Rà soát, chuẩn bị đầy đủ CSVC, trang thiết bị đồ dùng; Hồ sơ đề nghị chuẩn lại sau 5 năm.
- Họp hội đồng trường
- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch
- Chỉ đạo 4 tổ tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài giảng.
- Triển khai kế hoạch Hội thi năm học 2024-2025: Hội giảng - Hội thi giáo viên giỏi cấp trường, Hội thi làm đồ dùng đồ chơi tự tạo.
- Xếp loại nhóm, lớp, giáo viên.
- Họp hội đồng sư phạm nhà trường.

Bổ sung:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tháng 10/2024

- Kiện toàn, chuẩn bị mọi điều kiện về CSVC, Hồ sơ đón đoàn kiểm tra lần 1
- Chỉ đạo tuyên truyền huy động trẻ ra nhóm, lớp.
- Chỉ đạo các nhóm lớp thực hiện nghiêm túc chương trình GDMN, chế độ sinh hoạt trong ngày của trẻ.
- Tổ chức Hội nghị viên chức cấp tổ, cấp trường. Phát động các phong trào thi đua năm học 2024-2025.
- Kiểm tra công tác vệ sinh, phòng dịch bệnh trong nhà trường
- Phối hợp với cơ sở y tế, khám sức khỏe định kỳ cho trẻ.
- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. Chú trọng công tác đảm bảo an toàn...
- Chỉ đạo các nhóm, lớp tiếp tục rèn nề nếp, thói quen cho trẻ.
- Tổ chức Hội giảng - Hội thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp trường, kết hợp thi “Làm đồ dùng đồ chơi tự tạo” chào mừng kỷ niệm ngày 20/10; 20/11.
- Triển khai hướng dẫn viết sáng kiến năm học 2024-2025.
- Tham dự chuyên đề “*Xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học theo hướng lấy trẻ làm trung tâm*” tại trường Mầm non Nhật Tân.
- Xếp loại nhóm, lớp, giáo viên.
- Họp hội đồng nhà trường.

Bổ sung:

.....

.....

.....

.....

.....

Tháng 11/2024

- Chuẩn bị mọi điều kiện đón đoàn kiểm tra của tỉnh về kiểm tra công nhận trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ I, chuẩn lại sau 5 năm.
- Chỉ đạo tuyên truyền huy động trẻ ra nhóm lớp.
- Chỉ đạo các nhóm lớp thực hiện nghiêm túc chương trình GDMN, chế độ sinh hoạt trong ngày của trẻ.
- Chuẩn bị mọi điều kiện, bồi dưỡng cho giáo viên tham dự Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện khối Nhà trẻ;
- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa chào mừng ngày nhà giáo việt Nam 20/11
- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. Chú trọng công tác đảm bảo an toàn, công tác áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến vào CTCSSGD cho trẻ.
- Đón đoàn kiểm tra phổ cập giáo dục - xóa mù chữ năm 2024.
- Tổ chức kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.
- Xếp loại nhóm, lớp, giáo viên.

- Họp hội đồng nhà trường.

Bổ sung:

.....
.....
.....
.....
.....

Tháng 12/2024

- Đón đoàn kiểm tra của tỉnh về kiểm tra công nhận trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ I, chuẩn lại sau 5 năm.
- Chỉ đạo công tác tuyên truyền huy động trẻ ra nhóm lớp
- Chỉ đạo các nhóm lớp thực hiện nghiêm túc chương trình GDMN, chế độ sinh hoạt trong ngày của trẻ.
- Kiểm tra công tác vệ sinh phòng bệnh trong nhà trường.
- Chỉ đạo các nhóm trẻ tiếp tục huy động trẻ ra nhóm và rèn nề nếp cho trẻ.
- Tổ chức cân đo theo dõi sức khỏe cho trẻ bằng BDPT.
- Tham dự Hội thi giáo viên mầm non dạy giỏi khối Nhà trẻ cấp huyện;
- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. Chú trọng công tác đảm bảo an toàn cho trẻ ở các nhóm lớp.
- Tổ chức chuyên đề “*Luyện phát âm chuẩn phụ âm L/N*” Khối Mẫu giáo;
Chuyên đề “*Nhận biết*” Khối Nhà trẻ;
- Kiểm tra chuyên đề thực hiện nhiệm vụ năm học (Học kì I)
- Chỉ đạo các nhóm lớp hoàn thiện chương trình học kì I. Báo cáo sơ kết học kì I về PGD&ĐT.
- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa chào mừng ngày 22/12 ngày thành lập QĐND VN cho các cháu.
- Họp hội đồng nhà trường.

Bổ sung:

.....
.....
.....
.....
.....

Tháng 01/2025

- Chỉ đạo các nhóm lớp thực hiện nghiêm túc chương trình GDMN, chế độ sinh hoạt trong ngày của trẻ.
- Chỉ đạo các lớp thực hiện nghiêm túc đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Tổ chức sơ kết học kì I.

- Kiểm tra chuyên đề: “*Luyện phát âm chuẩn phụ âm L/N*” Khối Mẫu giáo; Chuyên đề “*Nhận biết*” Khối Nhà trẻ;
- Tổ chức Giao lưu “*Bé khỏe, bé khéo*” dành cho trẻ khối MG cấp trường.
- Lòng ghép, thực hiện hiệu quả chương trình “*Tôi yêu Việt nam*”; giáo dục ATGT cho trẻ Mẫu giáo. Giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.
- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. Chú trọng công tác đảm bảo an toàn, tổ chức các hoạt động LTLTT cho trẻ ở các nhóm lớp.
- Tham dự Hội thảo “*Áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến vào triển khai Chương trình GDMN*” tại trường MN Phương Hưng.
- Duyệt đề cương SK cấp trường.
- Tổ chức hoạt động ngoại khóa bé vui hội xuân
- Họp hội đồng nhà trường.

Bổ sung:

.....
.....
.....
.....
.....

Tháng 02/2025

- Chỉ đạo công tác tuyên truyền huy động trẻ ra nhóm lớp
- Chỉ đạo các nhóm lớp thực hiện nghiêm túc chương trình GDMN, chế độ sinh hoạt trong ngày của trẻ.
- Sinh hoạt chuyên môn liên tổ Chuyên đề: “*Giáo dục âm nhạc theo hướng tiếp cận đa văn hóa*”.
- Chỉ đạo các lớp thực hiện nghiêm túc công tác phòng bệnh, đảm bảo an toàn cho trẻ
- Rà soát SKKN lựa chọn sáng kiến gửi cấp huyện
- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. Chú trọng công tác đảm bảo an toàn cho trẻ ở các nhóm lớp.
- Tổ chức cho trẻ khối Mẫu giáo tham quan, trải nghiệm tại địa phương: Nơi thành lập Chi bộ Đảng đầu tiên. Trạm y tế xã. Nghĩa trang liệt sĩ.
- Sinh hoạt chuyên môn liên trường. Tại trường mầm non Trùng Khánh
- Phân công CBGV trực tết nguyên đán đảm bảo an toàn cơ sở vật chất.

Bổ sung:

.....
.....
.....
.....

Tháng 3/2025

- Chỉ đạo công tác tuyên truyền huy động trẻ nhà trẻ ra nhóm lớp
- Chỉ đạo các lớp thực hiện nghiêm túc công tác phòng bệnh, đảm bảo an toàn cho trẻ
- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. Chú trọng công tác đảm bảo an toàn
- Chỉ đạo các nhóm lớp thực hiện nghiêm túc chương trình GDMN, chế độ sinh hoạt trong ngày của trẻ.
- Tổ chức chuyên đề. Khối mẫu giáo “*Giáo dục kỹ năng sống*”; Nhà trẻ: “*Phát triển vận động*”
- Tham dự Hội thi “*Bé khỏe, Bé ngoan*” cấp huyện
- Họp hội đồng sư phạm

Bổ sung:

.....

.....

.....

.....

Tháng 4/2025

- Chỉ đạo công tác tuyên truyền huy động trẻ ra nhóm lớp đạt chỉ tiêu giao.
- Chỉ đạo các lớp thực hiện nghiêm túc công tác phòng bệnh, đảm bảo an toàn cho trẻ
- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. Chú trọng công tác đảm bảo an toàn cho trẻ ở các nhóm lớp.
- Kiểm tra chuyên đề MG “*Giáo dục kỹ năng sống*”; Nhà trẻ: “*Phát triển vận động*”;
- Tham dự Hội thảo “*Tăng cường thực hiện Chương trình Chuyển đổi Số trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục trong trường mầm non*”. tại trường MN Đồng Quang.
- Kiểm tra chuyên đề thực hiện nhiệm vụ năm học (Học kì II)
- Họp đồng sư phạm

Bổ sung:

.....

.....

.....

.....

.....

Tháng 5/2025.

- Chỉ đạo công tác tuyên truyền huy động trẻ ra lớp.
- Chỉ đạo các lớp thực hiện nghiêm túc công tác phòng bệnh, đảm bảo an toàn cho trẻ
- Chỉ đạo các lớp hoàn thành chương trình. Nâng cao chất lượng toàn diện cho trẻ trú trọng trẻ năm tuổi chuẩn bị tâm thế vào lớp 1.

- Dự tổng kết Chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*” Giai đoạn 2021-2025 cấp huyện.
- Tổ chức đánh giá trẻ cuối độ tuổi dựa vào các mục tiêu phát triển của trẻ theo độ tuổi.
- Kiểm tra theo kế hoạch. Kiểm tra công tác nuôi dưỡng đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, công tác giao nhận thực phẩm.
- Đón đoàn kiểm tra trường học an toàn, thực hiện chủ đề năm học.
- Chỉ đạo tổ chuyên môn đánh giá CHT, PHT, CNNGVMN, đánh giá CCVC, bình xét thi đua cuối năm.

Bổ sung:

.....
.....
.....

Tháng 6/2025

- Công khai kết quả đánh giá CHT, PHT, CNNGVMN, đánh giá CBCCVC, bình xét thi đua cuối năm.
- Tổ chức họp phụ huynh cuối năm học, thống nhất công tác tổng kết năm học nội dung chăm sóc giáo dục trẻ trong hè
- Chỉ đạo kế toán hoàn thiện hồ sơ tăng phụ cấp thâm niên, tăng lương cho giáo viên theo quý.
- Hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua của tập thể và cá nhân.
- Kiểm kê đồ dùng đồ chơi của trẻ. Kiểm kê tài sản của nhà trường.
- Kiểm tra công tác nuôi dưỡng
- Chỉ đạo việc đăng kí đồ dùng, đồ chơi các nhóm lớp
- Họp hội đồng trường báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch tổ chức trong hè.

Bổ sung:

.....
.....
.....

Tháng 7/2025

- Tham gia lớp tập huấn hè do các cấp tổ chức
- Kiểm tra công tác chăm sóc trẻ trong hè
- Kiểm tra công tác bếp ăn đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm
- Đăng kí đồ dùng đồ chơi năm học 2025-2026
- Kiểm tra công tác đảm bảo an toàn công tác vệ sinh các nhóm lớp
- Họp hội đồng sư phạm

Tháng 8/2025

- Tổ chức bồi dưỡng hè cho CBGVNV.

- Chuẩn bị mọi điều kiện phục vụ cho năm học mới
- Điều tra phổ cập, chỉ đạo công tác tuyên truyền vận động trẻ đến lớp
- Họp ban đại diện phụ huynh học sinh
- Chỉ đạo nhóm lớp trang trí, làm đồ dùng đồ chơi chuẩn bị năm học mới
- Chỉ đạo công tác tu sửa cơ sở vật chất
- Chỉ đạo tổ chuyên môn thống nhất chuyên môn trong khối, phối hợp với BGH xây dựng kế hoạch giáo dục các khối lớp.
- Xây dựng kế hoạch phân công chuyên môn báo cáo PGD&ĐT
- Báo cáo PGD- địa Phương việc thực hiện các khoản thu đầu năm, công tác chuẩn bị năm học mới, ngày khai giảng.
- Họp hội đồng nhà trường. Phân công chuyên môn, giao chỉ tiêu nhóm lớp.

Bổ sung:

.....

.....

.....

.....

.....